

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 22/UB-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/11/2006.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌP

Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019 của Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT được tổ chức từ 14h00' đến 17h00' ngày 18/4/2019 tại Hội trường Tầng 8, Toà nhà số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hà Nội.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI

Chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019 ("Đại hội") gồm các nội dung chính sau đây:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị ("HĐQT");
- Báo cáo về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát ("BKS");
- Trình các nội dung về Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2018, lựa chọn tổ chức kiểm toán năm 2019, chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, chính sách thưởng và bổ sung lương kinh doanh, phê duyệt Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, việc phát hành cổ phiếu và trái phiếu của Công ty, việc chào bán chứng quyền có bảo đảm;
- Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT;
- Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến;
- Bỏ phiếu biểu quyết thông qua các vấn đề được trình trước Đại hội, bầu bổ sung thành viên HĐQT;
- Công bố kết quả kiểm phiếu;
- Thông qua Biên bản họp Đại hội.



IV. DIỄN BIẾN VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA CUỘC HỌP

1. Báo cáo kết quả đăng ký cổ đông dự họp:

Bà Đỗ Lan Anh đã thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra và đăng ký cổ đông dự họp Đại hội như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tính đến ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội là 208.565.440 cổ phần.
- Số cổ đông tham dự họp Đại hội đại diện cho 126.450.396 cổ phần, chiếm 60,63 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT đã đủ điều kiện tiến hành.

2. Chủ tọa và thành viên đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội gồm:

- Bà Phạm Minh Hương - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
- Ông Vũ Hiền - Thành viên HĐQT - thành viên đoàn Chủ tịch
- Ông Nguyễn Hoàng Giang - Thành viên HĐQT - thành viên đoàn Chủ tịch
- Ông Phạm Lê Nhật Quang - Thành viên HĐQT - thành viên đoàn Chủ tịch

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chủ tọa Đại hội và thành viên đoàn Chủ tịch cùng điều hành Đại hội như nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3. Thư ký Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội đã chỉ định bà Nguyễn Thị Tuyết – Luật sư Ban pháp chế làm Thư ký Đại hội

Đại hội đã biểu quyết thông qua Thư ký như nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Ban kiểm phiếu của Đại hội:

Ban kiểm phiếu của Đại hội bao gồm các thành viên:

- Ông Vũ Xuân Minh – Trưởng ban
- Bà Dương Thị Phương Liên – Thành viên
- Bà Vũ Ngọc Quỳnh – Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban kiểm phiếu nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua nội dung Chương trình họp Đại hội:

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Chương trình họp Đại hội như sau:

- Đại hội đã biểu quyết thông qua việc đưa nội dung miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT vào nội dung chương trình họp ĐHĐCD với số cổ phần biểu quyết tán thành là 123.773.583 cổ phần (chiếm 97,92% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp); số

cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp); số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là 2.631.633 cổ phần (chiếm 2,08% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp).

- Đại hội đã biểu quyết thông qua tổng thể bộ các nội dung nêu tại Chương trình họp ĐHĐCĐ (đính kèm văn bản này) với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội:

- Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội (Phụ lục đính kèm Biên bản này) với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình về các vấn đề xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội:

- Bà Phạm Minh Hương - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019.
- Bà Hoàng Thúy Nga - Trưởng BKS trình bày Báo cáo hoạt động của BKS.
- Bà Vũ Nam Hương – Giám đốc Tài chính thừa ủy quyền của Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình các nội dung về Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2018, lựa chọn tổ chức kiểm toán năm 2019, chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, chính sách thưởng và bổ sung lương kinh doanh, phê duyệt Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, việc phát hành cổ phiếu và trái phiếu của Công ty, việc chào bán chứng quyền có bảo đảm.
- Bà Phạm Minh Hương - Chủ tịch HĐQT trình bày về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT.

8. Các ý kiến phát biểu tại Đại hội

Tại Đại hội, các cổ đông đã tham gia ý kiến về các nội dung sau:

- Đánh giá và quan điểm của Chủ tịch HĐQT đối với tương lai và sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Việc một số công ty chứng khoán gần đây có chính sách hạ phí giao dịch có tác động, ảnh hưởng tới Công ty không.
- Kế hoạch phát hành cổ phiếu, trái phiếu của Công ty và việc tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược.
- Chiến lược tổ chức nhân sự thời gian tới của Công ty trước sự biến động nhân sự gần đây.
- Kế hoạch và chương trình phát hành cổ phiếu ESOP cho nhân viên.

Thay mặt Đoàn chủ tịch, Chủ tịch HĐQT Phạm Minh Hương đã trả lời và cung cấp các thông tin liên quan tới cổ đông.

9. Biểu quyết thông qua các vấn đề trình trước Đại hội, bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết về các vấn đề nêu tại các báo cáo và các tờ trình đã được trình bày tại Đại hội. Đại hội cũng đã tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết, bầu bổ sung thành viên HĐQT tại Đại hội.

V. CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT

Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT (Nội dung của báo cáo được thông qua nêu tại Phụ lục đính kèm).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 126.382.737 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019

Đại hội đã thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 (Nội dung của báo cáo được thông qua nêu tại Phụ lục đính kèm).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 126.384.170 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS

Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của BKS (Nội dung của báo cáo được thông qua nêu tại Phụ lục đính kèm).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 126.384.170 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán

Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 126.381.310 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018

Đại hội đã thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 126.383.370 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán năm 2019

Đại hội đã thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán năm 2019 của Công ty theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 126.381.310 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

7. Thông qua việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS

Đại hội đã thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, BKS theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 126.379.347 cổ phần, chiếm 99,94% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

8. Thông qua chính sách thưởng và bổ sung lương kinh doanh cho Ban điều hành và các cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty năm 2019

Đại hội đã thông qua chính sách thưởng và bổ sung lương kinh doanh cho Ban điều hành và các cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty trong năm 2019 theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 124.048.983 cổ phần, chiếm 98,10% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

9. Phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty

Đại hội đã thông qua việc phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 124.054.843 cổ phần, chiếm 98,11% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

10. Thông qua việc chào bán cổ phiếu ra công chúng

Đại hội đã thông qua việc chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 126.383.370 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

11. Thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

Đại hội đã thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 124.051.843 cổ phần, chiếm 98,10% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

12. Thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Đại hội đã thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 124.054.043 cổ phần, chiếm 98,11% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

13. Thông qua việc phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ

Đại hội đã thông qua việc phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 124.054.043 cổ phần, chiếm 98,11% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

14. Thông qua việc chào bán chứng quyền có bảo đảm

Đại hội đã thông qua việc chào bán chứng quyền có bảo đảm và các nội dung có liên quan đến chứng quyền có bảo đảm theo Tờ trình của HĐQT đã trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 126.384.170 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

15. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT

Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT theo nội dung được Chủ tịch HĐQT trình bày tại Đại hội (đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được Đại hội thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 123.761.447 cổ phần, chiếm 97,87% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

16. Bầu bổ sung thành viên HĐQT

Đại hội đã bầu bổ sung thành viên HĐQT của Công ty. Thành viên HĐQT được bầu bổ sung là ông Pekka Mikael Nastamo, sinh ngày 26/2/1988, quốc tịch Phần Lan, Hộ chiếu số PF 6793759 cấp ngày 26/2/2016 tại Helsinki, Phần Lan.

Ông Pekka Mikael Nastamo đã được Đại hội bầu bổ sung làm thành viên HĐQT với số phiếu bầu là 121.449.240 chiếm 96,04% tổng số phiếu bầu của các cổ đông tham dự Đại hội.

VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Căn cứ vào Biên bản này, Chủ tịch HĐQT Công ty có trách nhiệm thay mặt Đại hội đồng cổ đông ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty và thông báo tới các cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội cam kết liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản này. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty kết thúc vào 17h00' cùng ngày.

Thư ký đại hội

Nguyễn Thị Tuyết

Chủ tọa Đại hội

Chủ tịch HĐQT



Phạm Minh Hương





PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG/TỜ TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019



CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Thời gian họp: Từ 14h00 ngày 18 tháng 4 năm 2019

Địa điểm: Hội trường Tòa nhà Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

| TT | Nội dung | Thời gian |
|----|---|-----------------|
| 1 | Tiếp đón và đăng ký cổ đông dự họp | 14h00' ÷ 14h20' |
| 2 | Tuyên bố khai mạc | 14h20' ÷ 14h25' |
| 3 | Báo cáo kết quả đăng ký cổ đông dự họp | 14h25' ÷ 14h30' |
| 4 | Thông qua Đoàn chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu | 14h30' ÷ 14h35' |
| 5 | Thông qua Chương trình họp, Quy chế tổ chức Đại hội | 14h35' ÷ 14h45' |
| 6 | Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 | 14h45' ÷ 15h00' |
| 7 | Báo cáo của Ban tổng giám đốc về kết quả kinh doanh 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 | 15h00' ÷ 15h20' |
| 8 | Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 | 15h20' ÷ 15h30' |
| 9 | Trình các nội dung về BCTC năm 2018 đã kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2018, lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét BCTC năm 2019, chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, chính sách thưởng kinh doanh, phê duyệt Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc, phát hành cổ phiếu và trái phiếu của Công ty, chào bán chứng quyền có bảo đảm | 15h30' ÷ 16h10' |
| 10 | Trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị | 16h10' ÷ 16h20' |
| 11 | Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến | 16h20' ÷ 16h45' |
| 12 | Thực hiện bỏ phiếu biểu quyết, bầu bổ sung thành viên HĐQT | 16h45' ÷ 16h55' |
| 13 | Nghỉ giải lao | 16h55' ÷ 17h20' |
| 14 | Công bố kết quả kiểm phiếu | 17h20' ÷ 17h25' |
| 15 | Thông qua Biên bản họp | 17h25' ÷ 17h30' |



Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

QUY CHẾ

TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT, việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty được tiến hành theo Quy chế này với những quy định cụ thể sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ

1. Cổ đông có thể tự mình tham dự họp hoặc ủy quyền cho một người khác tham dự họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ.
2. Cổ đông ủy quyền cho người khác đại diện tham dự họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thực hiện theo mẫu văn bản ủy quyền của Công ty. Người đại diện tới dự ĐHĐCĐ phải xuất trình Giấy ủy quyền theo quy định. Trường hợp Cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thì việc ủy quyền có thể được thực hiện bằng một trong các hình thức sau:
 - Gửi văn bản ủy quyền trực tiếp hoặc qua thư tới Công ty theo địa chỉ: số 01 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội;
 - Gửi văn bản ủy quyền qua fax tới số 024.39410500 hoặc 024.39724600;
 - Gửi văn bản ủy quyền qua e-mail tới địa chỉ: cbtt@vndirect.com.vn;
 - Gọi điện thoại đến tổng đài 1900545409 (cuộc gọi được ghi âm).
3. Cổ đông, người đại diện được ủy quyền hợp lệ của cổ đông (sau đây gọi chung là Cổ đông) có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề trong chương trình họp ĐHĐCĐ.
4. Khi tiến hành đăng ký dự họp, Cổ đông sẽ được phát các Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết trên đó có ghi số đăng ký, tên của Cổ đông, mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó.
5. Cổ đông đến dự ĐHĐCĐ sau khi cuộc họp khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự ĐHĐCĐ với Ban tổ chức và có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trường hợp này Chủ tọa không có trách nhiệm dùng ĐHĐCĐ để cho Cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi và không bị ảnh hưởng.
6. Cổ đông phải nghiêm túc chấp hành quy chế và nội quy tại cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc của ĐHĐCĐ và sự điều hành của Chủ tọa ĐHĐCĐ.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức ĐHĐCĐ

1. Ban tổ chức ĐHĐCĐ do Chủ tịch HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức ĐHĐCĐ có trách nhiệm chuẩn bị, triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho các Cổ đông đã đăng ký tham dự ĐHĐCĐ.
2. Ban tổ chức ĐHĐCĐ tiếp nhận giấy tờ của những người đến tham dự ĐHĐCĐ xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả đăng ký các cổ đông dự ĐHĐCĐ. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự ĐHĐCĐ thì Ban tổ chức có quyền từ chối việc đăng ký dự họp của cổ đông đó.

3. Các quyền khác quy định tại Quy chế này, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Chủ toạ và Thư ký ĐHĐCĐ

1. Chủ toạ ĐHĐCĐ là Chủ tịch HĐQT, Thư ký ĐHĐCĐ do Chủ toạ đề cử và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Thư ký ĐHĐCĐ thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của chủ toạ, phản ánh trung thực, chính xác nội dung ĐHĐCĐ trong Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ
2. Chủ toạ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ toạ đề cử và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là người có tên trong danh sách đề cử hay ứng cử vào HĐQT, BKS.
2. Ban kiểm phiếu có quyền và nhiệm vụ: (i) phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, (ii) kiểm tra, hướng dẫn và giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, (iii) tổ chức thực hiện kiểm phiếu theo quy định, (iv) lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ.
3. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành một cách trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 5. Cách thức tiến hành ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2019 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
2. Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ lần lượt được tiến hành theo nội dung chương trình của ĐHĐCĐ.
3. Việc thảo luận sẽ được thực hiện sau khi tất cả các báo cáo và tờ trình đã được trình bày tại ĐHĐCĐ.
4. Việc biểu quyết thông qua các vấn đề trong ĐHĐCĐ được thực hiện theo Điều lệ công ty và Quy chế này.

Điều 6. Nguyên tắc biểu quyết

1. ĐHĐCĐ biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình ĐHĐCĐ.
2. Biểu quyết trực tiếp và công khai: Các vấn đề có thể thực hiện biểu quyết trực tiếp công khai tại ĐHĐCĐ thì Chủ toạ hoặc Trưởng Ban tổ chức ĐHĐCĐ sẽ xin biểu quyết trực tiếp bằng cách cổ đông giơ Thẻ biểu quyết công khai.
3. Biểu quyết bằng bỏ phiếu kín: Các vấn đề cần bỏ phiếu kín thì Ban tổ chức ĐHĐCĐ sẽ phát Phiếu biểu quyết cho các Cổ đông và sẽ được tiến hành bằng cách bỏ phiếu vào hòm phiếu.
4. Chỉ có phiếu biểu quyết hợp lệ mới có giá trị để tính tỷ lệ biểu quyết. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi đáp ứng được các tiêu chuẩn sau:
 - Là phiếu do Ban tổ chức ĐHĐCĐ phát cho các cổ đông, không bị rách, tẩy, xóa, sửa chữa các nội dung trong phiếu.
 - Được cổ đông điền thông tin biểu quyết theo đúng quy định. Cổ đông không được điền vào nhiều ô trong cùng một nội dung biểu quyết hoặc bỏ trống không điền ô nào.
 - Được cổ đông bỏ phiếu đúng nơi và đúng thời gian quy định.
5. Ban kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết, kiểm phiếu, thống kê kết quả biểu quyết và ghi vào Biên bản kiểm phiếu.
6. Các nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ đông dự họp tán thành, trừ các trường hợp sau đây:



-Các nghị quyết của ĐHĐCĐ liên quan đến các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp biểu quyết tán thành: việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức của Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty.

- Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định nêu tại Khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

Điều 7. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT

ĐHĐCĐ sẽ thực hiện bỏ phiếu miễn nhiệm một thành viên HĐQT.

Thành viên HĐQT bị miễn nhiệm khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ đông dự họp tán thành việc miễn nhiệm thành viên đó.

2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT

a).ĐHĐCĐ sẽ thực hiện bầu bổ sung thành viên HĐQT để thay thế cho thành viên HĐQT bị miễn nhiệm nêu tại Khoản 1 Điều này.

b).Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT và tiêu chuẩn ứng viên để bầu bổ sung làm thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trước khi tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban tổ chức ĐHĐCĐ sẽ công bố công khai danh sách các ứng viên được đề cử/ứng cử đủ điều kiện (hoặc không đủ điều kiện) bầu bổ sung vào HĐQT.

Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung làm thành viên HĐQT gồm: văn bản ứng cử hoặc đề cử ứng viên để bầu bổ sung vào HĐQT; bản thông tin cá nhân/sơ yếu lý lịch do ứng viên khai theo mẫu quy định; bản sao có công chứng/chứng thực Giấy CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực; Các bằng cấp và tài liệu chứng minh ứng viên đáp ứng đủ các điều kiện làm thành viên HĐQT; và Văn bản lập nhóm cổ đông (nếu ứng viên được nhóm cổ đông đề cử). Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung làm thành viên HĐQT phải được gửi đến Ban tổ chức ĐHĐCĐ trước ngày họp ĐHĐCĐ ít nhất 02 ngày. Các hồ sơ ứng cử, đề cử gửi đến sau thời hạn nêu trên đều được coi là không hợp lệ.

c).Phiếu bầu và nguyên tắc ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất theo mẫu của Công ty;
- Cổ đông được nhận Phiếu bầu khi đăng ký dự họp ĐHĐCĐ;
- Cổ đông phải lựa chọn/ghi số phiếu bầu cho ứng viên vào ô tương ứng của ứng viên đó trên phiếu bầu.
- Phiếu bầu không hợp lệ là các phiếu bầu thuộc các trường hợp sau đây: (i) Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty hoặc không có dấu treo của Công ty; (ii) Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa hoặc ghi không rõ nội dung bầu; (iii) Phiếu bầu ghi tên ứng viên không đúng/không thuộc danh sách ứng viên đã được Ban tổ chức ĐHĐCĐ công bố khi tiến hành bỏ phiếu; (iv) Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu được quyền của cổ đông đó.

d).Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín và theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào HĐQT. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên. Số phiếu bầu cho mỗi ứng viên không bắt buộc phải bằng nhau. Cổ đông có thể chỉ sử dụng một phần trong tổng số phiếu bầu của mình, số phiếu bầu còn lại có thể không bầu

cho bất kỳ ứng viên nào khác. Tổng số phiếu bầu cho ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được quyền của cổ đông đó.

e). Người được bầu bổ sung làm thành viên HĐQT là người có tổng số phiếu bầu cao nhất. Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

Điều 8. Phát biểu tại ĐHĐCĐ

1. Việc phát biểu tại ĐHĐCĐ phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Cổ đông chỉ được tham gia phát biểu, đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của ĐHĐCĐ.
- Cổ đông phải xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu.
- Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.
- Chủ tọa có quyền từ chối hoặc cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.
- Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự sau.

2. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Ngắn gọn và rõ ràng.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước đó.
- Không đề xuất các vấn đề không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, mang tính cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của ĐHĐCĐ.

Điều 9. Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ

Các nội dung chủ yếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ phải được Thư ký ĐHĐCĐ ghi vào biên bản của ĐHĐCĐ. Biên bản được đọc để ĐHĐCĐ thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ năm 2019 của Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT sau khi được ĐHĐCĐ phê chuẩn thông qua thì sẽ có giá trị áp dụng đối với tất cả các hoạt động liên quan đến việc tổ chức họp ĐHĐCĐ năm 2019, gồm cả các hoạt động đã thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thông qua Quy chế này.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ
CHỦ TỊCH HĐQT

PHẠM MINH HƯƠNG



Số: 179/2019/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, HĐQT Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT xin báo cáo về hoạt động của HĐQT trong năm 2018, kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng giám đốc và mục tiêu/định hướng năm 2019 như sau:

1. Báo cáo về hoạt động của HĐQT

Trong năm 2018, HĐQT của VNDIRECT duy trì số lượng 05 thành viên, và đã tổ chức nhiều cuộc họp định kỳ, bất thường qua nhiều phương thức khác nhau để kịp thời đưa ra các quyết định/nghị quyết liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời, bảo đảm việc ứng phó linh hoạt với các diễn biến của thị trường.

Trách nhiệm giám sát đối với hoạt động điều hành công ty của Ban Tổng giám đốc đã được HĐQT thực hiện đầy đủ và thường xuyên, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT, bảo đảm tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật chứng khoán và Luật doanh nghiệp.

Hiện nay, với việc tổ chức các Tiểu ban thuộc HĐQT như Ban kiểm toán nội bộ, Bộ phận quản trị rủi ro, Hội đồng đầu tư, Hội đồng nhân sự, HĐQT đã nâng cao và thể hiện được sự chuyên sâu hơn theo từng lĩnh vực trong công tác giám sát, quản lý.

Về thù lao, trong năm 2018, mỗi thành viên HĐQT đều nhận mức thù lao là 07 triệu đồng/người/tháng theo đúng nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

2. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Theo kế hoạch đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 680 tỷ đồng. Tuy nhiên, do sự biến động không thuận lợi của thị trường chứng khoán đã dẫn đến kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2018 không đạt kế hoạch đề ra. Kết thúc năm 2018, lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty chỉ đạt 373 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế của riêng Công ty mẹ đạt 408,7 tỷ đồng.

Về thị phần môi giới chứng khoán, VNDIRECT là một trong bốn công ty có thị phần lớn nhất tại HOSE với thị phần môi giới đạt 7,31%. Tại HNX, VNDIRECT là một trong hai Công ty có thị phần lớn nhất cả trên sàn giao dịch chứng khoán niêm yết và thị trường Upcom khi lần lượt đạt 9,16% và 10,41% về thị phần. Đối với thị trường chứng khoán phái sinh, VNDIRECT đã thiết lập được một vị thế hết sức vững chắc với thị phần đạt 23,92% và là công ty dẫn đầu thị trường. Công ty cũng lọt Top 6 thành viên của thị trường Trái phiếu chính phủ có thị phần giao dịch môi giới lớn nhất. Kết quả nêu trên đã phần nào ghi nhận những cố gắng của Ban Tổng giám đốc và toàn bộ cán bộ nhân viên của Công ty.



Với các kết quả đạt được, HĐQT ghi nhận Ban Tổng giám đốc cơ bản đã nỗ lực điều hành hoạt động của Công ty một cách hiệu quả. Ban Tổng giám đốc cũng thực hiện đúng các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, góp phần mang lại lợi ích cho Công ty và toàn thể cổ đông, tiếp tục củng cố vị thế của Công ty trên thị trường chứng khoán.

3. Mục tiêu và kế hoạch năm 2019

Năm 2019 được dự báo sẽ là một năm khó khăn đối với thị trường chứng khoán, HĐQT nhận định rằng đây là thách thức nhưng cũng là cơ hội trong công tác hoạch định chiến lược, điều hành và quản trị rủi ro của Công ty.

Vi vậy, HĐQT Công ty đặt ra mục tiêu trong năm 2019 là: (i) phần đầu tăng trưởng thị phần môi giới cao hơn so với mức đạt được năm 2018; (ii) phần đầu lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty đạt 487 tỷ đồng.

Kính thưa Quý vị Cổ đông, trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Thay mặt HĐQT, tôi xin kính chúc Đại hội thành công, chúc các Quý Cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

PHẠM MINH HƯƠNG



Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2019



**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

I. Kết quả kinh doanh năm 2018

1.1. Môi trường kinh doanh 2018

Năm 2018 chứng kiến một năm thăng trầm của thị trường chứng khoán thế giới cũng như Việt Nam. Trong khi các thị trường lớn trên thế giới phập phùng vì các thông tin về quyết định về lãi suất của FED, về các diễn biến của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung thì tại thị trường Việt Nam, chúng ta cũng chứng kiến những diễn biến khó lường của thị trường. Quý I năm 2018, thị trường chứng khoán Việt Nam tăng trưởng 19,3%, trở thành thị trường tăng trưởng cao nhất thế giới, VNindex đã xác lập mức định mới là 1.204,3 điểm. Tuy nhiên sau đó thị trường đã lao dốc 19,7% trong quý II, sau nhiều đợt sóng tăng giảm kéo theo sự hy vọng và hụt hẫng của nhà đầu tư, năm 2018 VNindex đóng cửa ở mức 892,5 điểm, ghi nhận năm tăng trưởng âm.

Cơ hội và thách thức 2018

Năm 2018, những biến động của thị trường chứng khoán và sự chuyển dịch cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán khiến cho hoạt động của VNDIRECT cũng bị ảnh hưởng đáng kể. Nền tảng khách hàng cá nhân giao dịch chứng khoán bị cạnh tranh với các công ty chứng khoán nước ngoài mới, có mức giá vốn thấp, và giảm phí để cạnh tranh lấy thị phần. Ban lãnh đạo công ty cũng đã nhận diện được những thách thức này và đã chủ động chuyển dịch nền tảng kinh doanh từ việc tập trung duy nhất vào thu phí giao dịch và cho vay margin tới nhóm khách hàng cá nhân giao dịch chứng khoán, mở rộng sang kinh doanh nguồn vốn trên thị trường tài chính và thị trường vốn, mảng cho vay với nhóm khách hàng có nhu cầu đầu tư lớn và cung cấp giải pháp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho cả bên mua (khách hàng lớn) và bên bán (các doanh nghiệp có quy mô vốn vừa và nhỏ).

Thực tế năm 2018, các cổ phiếu lớn của ngành dầu khí, ngân hàng, bán lẻ đã chính thức tham gia thị trường, có thể kể đến như Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (UPCOM: OIL), CTCP Lọc hóa Dầu Bình Sơn (UPCOM: BSR), Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (HOSE: TCB), Ngân hàng TMCP Tiên Phong (HOSE: TPB), CTCP Bán lẻ kỹ thuật số FPT (HOSE: FRT), ngoài ra thị trường còn đón nhận thêm cổ phiếu của CTCP Vinhomes (HOSE: VHM). Nếu chỉ tính trên HNX và HOSE, năm 2018 có 46 doanh nghiệp chào sàn, với số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết lần đầu là 7.129.328.035 cổ phiếu, tổng vốn hóa sau phiên giao dịch đầu tiên đạt 541.374 tỷ đồng. Số lượng cổ phiếu tham gia mới với các hàng hóa chất lượng như cổ phiếu của VHM, TPB, TCB đã tạo thêm chiều sâu cho thị trường, tăng tính hấp dẫn và thanh khoản.

Thị trường chứng khoán cũng đón nhận khá tích cực sự ra đời của sản phẩm Phái sinh và việc đó giúp VNDIRECT có thêm cơ hội phát triển nền tảng giao dịch thu phí từ hoạt động của thị trường phái sinh, và nó cũng đóng góp ... vào tổng doanh thu toàn năm 2018 của VNDIRECT.

Sau 20 năm hoạt động, mặc dù thị trường từ bên ngoài thấy có nhiều biến động, nhưng tốc độ phát triển tự nhiên của thị trường vẫn ở mức cao, dòng tiền đầu tư dài hạn từ nhóm khách hàng cá nhân bắt đầu chuyển dịch từ đầu tư bất động sản và gửi tiết kiệm sang các loại hình đầu tư tài chính khác như trái phiếu doanh nghiệp, đầu tư cổ phiếu tích sản dài hạn, đầu tư chứng chỉ quỹ mở.. Sự

chuyển dịch này đã mở ra cơ hội cho các công ty chứng khoán có nền tảng dịch vụ khách hàng cá nhân chuyển dịch sang các loại hình tài sản tài chính mới.

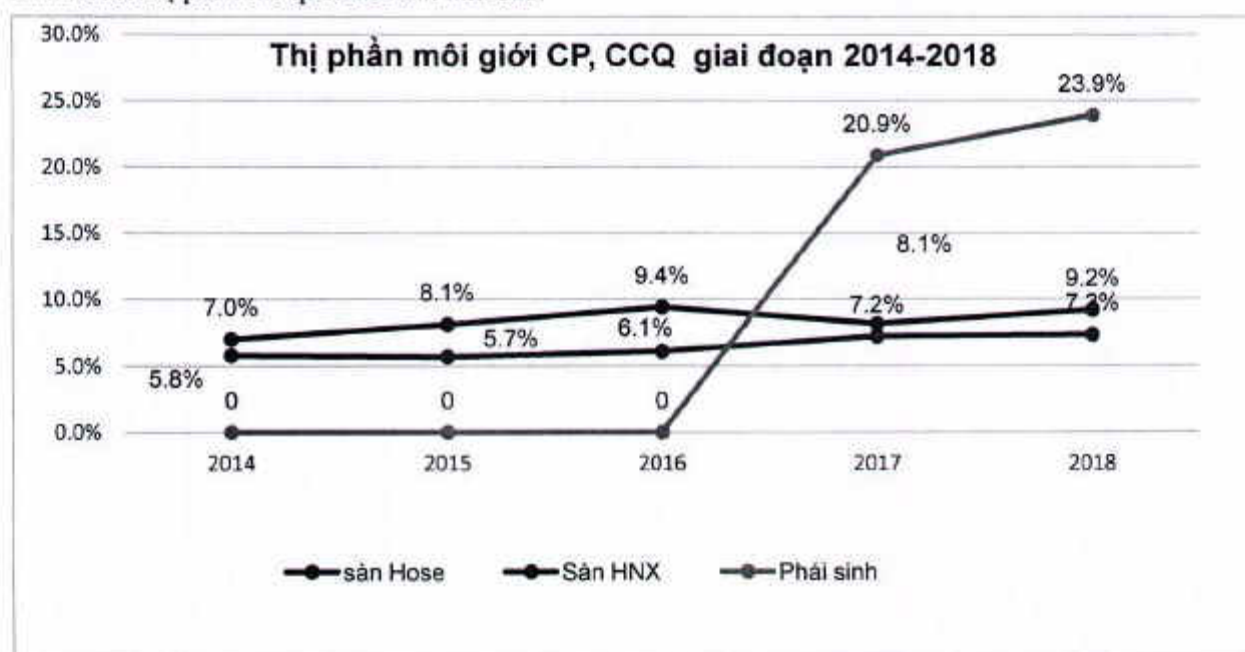
Sự ra đời của nền tảng công nghệ số, cho phép các công ty kết nối hệ sinh thái sản phẩm trực tuyến với nhau, khiến cho ranh giới giữa nhà cung cấp sản phẩm và khách hàng gần nhau hơn, tạo tiền đề cho VNDIRECT có thể cung cấp cho KH của mình một nền tảng giao dịch tài sản và sản phẩm dịch vụ rất đa dạng, từ bảo hiểm đến tiền gửi tiết kiệm, thanh toán online, giao dịch cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ hay các hợp đồng tương lai và các công cụ đầu tư phái sinh.

1.2. Kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2018

Năm 2018 VND có sự tăng trưởng về tổng doanh thu hoạt động của VNDIRECT, đạt 1,634 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2017.

Đối với hoạt động môi giới: Doanh thu phí giao dịch của VNDIRECT tăng 51,27% so với năm 2017 đạt mức 534 tỷ đồng.

Thị phần giao dịch cơ sở của VND vẫn giữ được sự ổn định và tăng trưởng nhẹ. Riêng đối với thị trường phái sinh VND là công ty chứng đi đầu nên có sự tăng trưởng đột biến và giữ vị trí thị phần số 1 năm 2018. Thị phần thể qua các năm như sau:



Biểu đồ 1: Thị phần môi giới CP, CCQ, phái sinh của VND giai đoạn 2014-2018

Tuy thị trường có nhiều biến động song mảng hoạt động cho vay ký quỹ vẫn giữ đà từ 343 tỷ lên đến 435 tỷ đồng, tăng 27% so với năm 2017.

Năm 2018 là một năm chưa thực sự thành công của mảng hoạt động tự doanh, lợi nhuận hoạt động tự doanh ngắn hạn giảm từ 217 tỷ năm 2017 xuống còn âm 33 tỷ. Trong đó, chủ yếu là do phần chênh lệch đánh giá lại trạng thái đầu tư đã làm suy giảm lợi nhuận so với năm 2017.

Tổng quan chỉ tiêu tổng hợp của VNDIRECT hợp nhất theo năm:

| Chỉ tiêu (tỷ đồng) | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 |
|---------------------------|----------|----------|----------|----------|
| Kết quả kinh doanh | | | | |
| DT từ KD chứng khoán | 534 | 747 | 1245 | 1538 |
| Lợi nhuận gộp | 311 | 520 | 673 | 610 |
| LNST thu nhập DN | 182 | 186 | 472 | 373 |
| Cân đối kế toán | | | | |

| | | | | |
|-------------------------|-------|-------|-------|--------|
| Tổng tài sản | 5,758 | 5,174 | 8,069 | 10,535 |
| Vốn chủ sở hữu | 1,935 | 1,948 | 2,516 | 2,983 |
| Chỉ số tài chính | | | | |
| ROEA | 10 | 10 | 20 | 13.59 |
| ROAA | 4 | 3 | 7 | 4.02 |
| EPS của 4 quý gần nhất | 1,238 | 1,232 | 2,257 | 1,780 |

Bảng 1: Các chỉ tiêu tổng hợp của VND qua các năm

Cơ cấu lợi nhuận gộp của bộ phận năm 2018:

| Chi tiêu | Năm 2015 | Năm 2016 | | Năm 2017* | | Năm 2018 | |
|-----------------------------------|------------|------------|---------------|-------------|---------------|-------------|---------------|
| | | Giá trị | Tăng/giảm | Giá trị | Tăng/giảm | Giá trị | Tăng/giảm |
| DT hoạt động dịch vụ chứng khoán | 176 | 195 | 10,80% | 353 | 81,03% | 534 | 51,27% |
| DT hoạt động NHĐT | 10 | 21 | 110,00% | 30 | 42,86% | 22 | -26,67% |
| DT hoạt động tự doanh | 82 | 176 | 114,63% | 312 | 77,27% | 344 | 10,26% |
| DT hoạt động kinh doanh nguồn vốn | 266 | 355 | 33,46% | 529 | 49,01% | 734 | 38,75% |
| Tổng | 534 | 747 | 39,89% | 1224 | 63,86% | 1634 | 33,50% |

2017*: Số liệu điều chỉnh lại

Doanh thu dịch vụ chứng khoán năm 2018 đạt 534 tỷ đồng, tăng trưởng 51,27% so với năm 2017. Doanh thu kinh doanh nguồn vốn và tự doanh lần lượt đạt 734 tỷ đồng và 344 tỷ đồng, tăng trưởng 38,75% và 10,26% so với năm 2017. Riêng hoạt động ngân hàng đầu tư giảm 26,67%, đạt 22 tỷ đồng.

Hoạt động kinh doanh cốt lõi tại VNDIRECT:

Dịch vụ giao dịch chứng khoán

Đánh giá theo chỉ tiêu tài khoản:

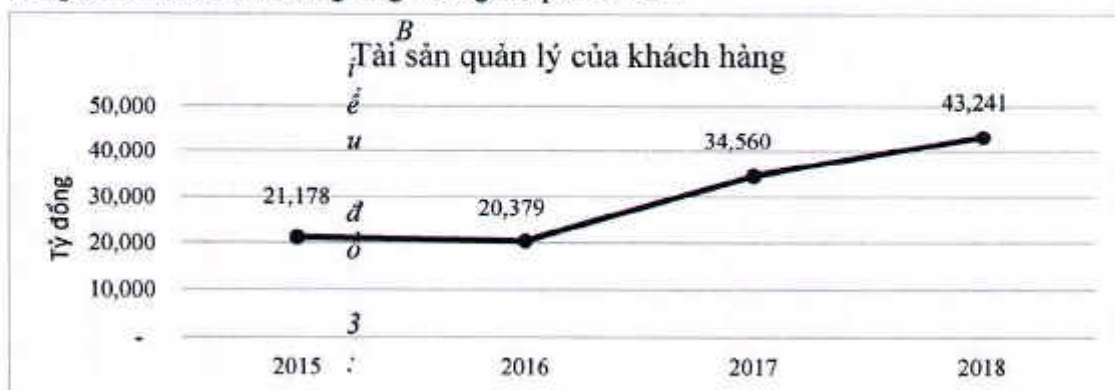
- Số lượng tài khoản quản lý tăng mạnh qua các năm: Tốc độ mở tài khoản >30%/năm.



Biểu đồ 2: Số lượng tài khoản quản lý

Đánh giá theo chỉ tiêu tài sản quản lý:

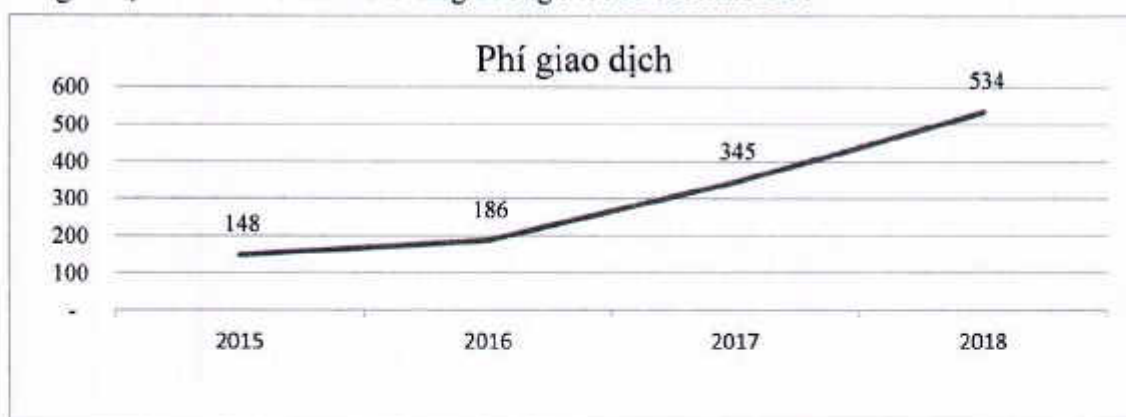
- Tổng tài sản của khách hàng tăng trưởng tốt qua các năm



Tài sản quản lý

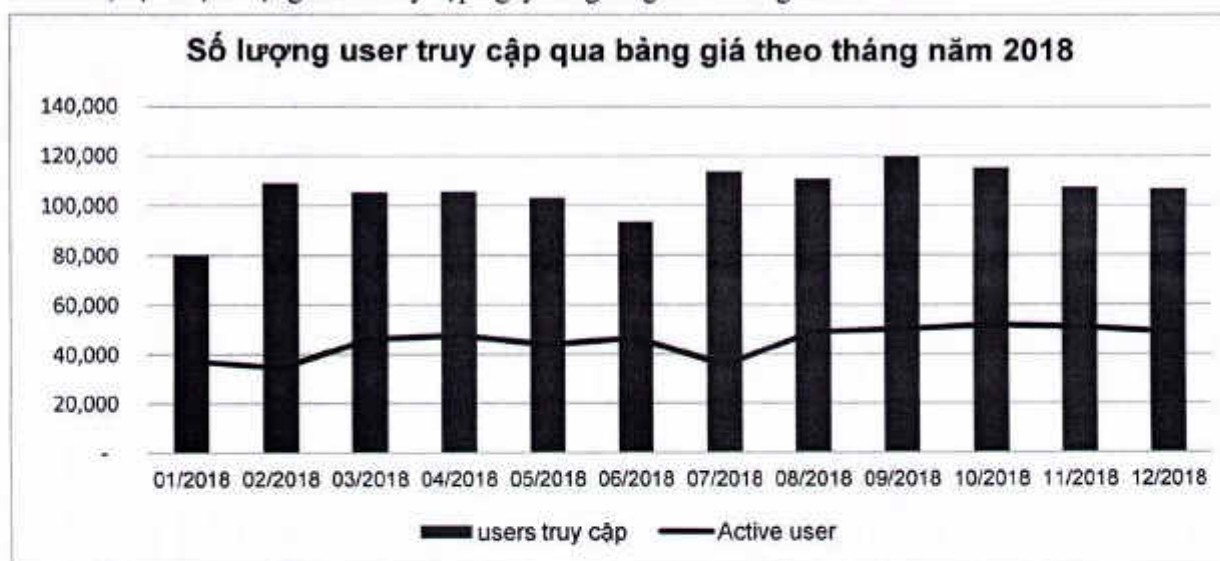
Đánh giá theo chỉ tiêu phí giao dịch:

- Phí giao dịch năm 2018 của VND tăng trưởng 54% so với năm 2017



Biểu đồ 4: Doanh thu phí giao dịch

Hướng đến khách hàng bán lẻ của chứng khoán, VNDIRECT chọn chiến lược tiếp cận bằng công nghệ để mang lại các dịch vụ hữu ích cho nhà đầu tư và dần dần thu hút nhà đầu tư giao dịch với VNDIRECT. Trong năm 2018 VNDIRECT đã tập trung đẩy mạnh phát triển dịch vụ như bảng giá Protrade, đạt được lượng users truy cập ngày càng tăng theo thời gian:



Biểu đồ 4: Số lượng users truy cập bảng giá TB/ngày

Dịch vụ ngân hàng đầu tư (Tư vấn niêm yết, M&A, Bảo lãnh phát hành)

Hoạt động ngân hàng đầu tư bao gồm các dịch vụ chính:

- *Thị trường vốn*: Phát hành trước khi chào bán ra công chúng; Chào bán lần đầu ra công chúng (IPO); Chào bán bổ sung.
- *Thị trường nợ*: Phát hành trái phiếu; Thu xếp các khoản vay và cho vay hợp vốn.
- *Mua bán sáp nhập*: Tư vấn bên mua; Tư vấn bên bán; Phát hành riêng lẻ.
- *Tư vấn tài chính doanh nghiệp*: Tư vấn cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước; Tư vấn niêm yết; Tái cơ cấu; Tư vấn quản trị tài chính; ...

Năm 2018, tính riêng sàn HNX và HOSE, có 46 doanh nghiệp niêm yết chứng khoán và thực hiện phiên giao dịch đầu tiên trong năm, tương ứng số lượng đăng ký niêm yết lần đầu 7.129.328.035 cổ phiếu, trong đó 10 doanh nghiệp - 181.950.223 cổ phiếu thuộc HNX, 36 doanh nghiệp - 6.947.377.812 cổ phiếu thuộc HOSE. Vốn điều lệ tại thời điểm đăng ký niêm yết của doanh nghiệp bé nhất, lớn nhất lần lượt là 80,15 tỉ đồng (CTCP Đầu tư và Phát triển TDT) và 26.796,11 tỉ đồng (CTCP Vinhomes).

Bất động sản là ngành có nhiều doanh nghiệp niêm yết nhất với 10 doanh nghiệp, trong đó có các tên tuổi lớn như Vinhomes, Cenland, Hải Phát Land. Ngành ngân hàng có 3 ngân hàng niêm yết là Techcombank, TPBank và HDBank, trong đó Techcombank có mức vốn hóa niêm yết lớn nhất.

Trong số 46 doanh nghiệp niêm yết mới nêu trên, VNDIRECT tư vấn niêm yết 4 doanh nghiệp, trong đó 2 doanh nghiệp niêm yết HOSE, 2 doanh nghiệp niêm yết HNX

Dịch vụ tài chính

Hoạt động nguồn vốn

Năm 2018, chiến lược tăng nguồn vốn để gia tăng nguồn cung tiền cho hoạt động cho vay ký quỹ đã được Ban lãnh đạo của VNDIRECT xác định là chiến lược quan trọng và đã được thông qua tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Dư nợ trung bình năm 2018 đạt 3.900 tỷ đồng, tăng trưởng 20% so với trung bình của năm 2017.

Có 30.800 tài khoản đăng ký sử dụng sản phẩm tài chính (tăng 1% so với năm 2017)

Tại 31/12/2018, dư nợ cho vay margin ghi nhận 2.456 tỷ đồng

Đơn vị: tỷ đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2016 | Năm 2017* | Năm 2018 | |
|--|------------|------------|------------|-----------------------|
| | | | Giá trị | Tăng/giảm so với 2017 |
| Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 128 | 180 | 289 | 60,56% |
| Lãi từ các khoản cho vay và phải thu | 208 | 344 | 435 | 26,45% |
| Thu nhập hoạt động khác | 4 | 1 | 3 | 200% |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 15 | 4 | 7 | 75% |
| Tổng | 355 | 529 | 734 | 38,75% |

Bảng 2: Chi tiêu hoạt động nguồn vốn

Doanh thu các hoạt động kinh doanh thành phần của mảng kinh doanh nguồn vốn đều có sự tăng trưởng tốt so với năm 2017, trong đó lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) – chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tăng 60,56% do quy mô tài sản tiền gửi kỳ hạn tăng cao.

Nhờ huy động được nguồn vốn mới từ vốn chủ sở hữu và trái phiếu, quy mô vốn cấp cho hoạt động cho vay margin tăng trưởng tốt, lãi hoạt động này đạt 435 tỷ đồng, tăng 26,45% so với năm 2017.

Đầu tư Tự doanh

Với hậu thuẫn là đội ngũ phân tích dày dặn kinh nghiệm và đang có hợp tác với bộ phận phân tích của Công ty chứng khoán CIMB, hoạt động tự doanh của VNDIRECT đã có những nhận định phù hợp với tình hình thị trường năm 2018. Doanh thu tự doanh của VNDIRECT đạt 344 tỷ đồng, tăng trưởng 10,26% so với năm 2017, nếu loại bỏ việc ghi nhận 88 tỷ đồng theo phương pháp kế toán trong giao dịch thoái vốn tại PTI thì doanh thu tự doanh đạt 255 tỷ đồng, trong đó lãi từ tài sản tài chính (FVTPL) đạt 250 tỷ đồng – chiếm 98,04%, lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán ghi nhận 5 tỷ đồng – chiếm 1,96%.

Tuy nhiên, chi phí tự doanh cũng tăng mạnh lỗ bán chứng khoán (207 tỷ) và dự phòng giảm giá chứng khoán (173 tỷ). Dẫn đến hoạt động tự doanh lỗ 33 tỷ cho năm 2018.

Quản lý quỹ

Sau khi trở thành công ty con của VNDIRECT, IPAAM đóng vai trò trở thành nền tảng cung cấp các sản phẩm đầu tư gồm các quỹ đầu tư, các danh mục đầu tư cho các nhà đầu tư của trong hệ sinh thái VNDIRECT.

Cung cấp đa dạng các sản phẩm đầu tư: Quỹ mở đầu tư cổ phiếu đầu tiên của IPAAM được chính thức thành lập ngày 12/1/2018. Tính tới cuối năm 2018, Quỹ đã thu hút được hơn 350 nhà đầu tư cá nhân và tổ chức đầu tư vào quỹ. Quy mô quỹ đạt mức 65 tỷ đồng. IPAAM cũng cung cấp dịch vụ quản lý danh mục đầu tư gồm quản lý danh mục đầu tư theo chiến lược, quản lý danh mục đầu tư chuyên biệt đáp ứng các nhu cầu đa dạng của nhà đầu tư. Trong năm 2019, IPAAM sẽ phát triển thêm sản phẩm quỹ mở đầu tư trái phiếu, mở ra kênh đầu tư vào thị trường trái phiếu cho các nhà đầu tư cá nhân.

Tăng trưởng quy mô tài sản quản lý: Tính tới 31/12/2018, IPAAM quản lý tài sản cho nhà đầu tư ủy thác trong nước với quy mô 510 tỷ, tăng trưởng 4% so với năm 2017 và tăng 180% so với cuối năm 2016.

Hoạt động hỗ trợ kinh doanh

Quản trị rủi ro

Trong năm 2018, hoạt động quản trị rủi ro của VNDIRECT được kiểm soát rất tốt và không có chi phí phát sinh rủi ro. Bên cạnh đó các hệ thống chính sách, quy trình về quản trị rủi ro tiếp tục được hoàn thiện và cập nhật, phù hợp với thực tế kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Xây dựng hệ thống đo lường mức độ rủi ro có thể xảy ra với cảnh báo tự động giúp bộ phận ứng phó kịp thời trong các điều kiện biến động nhanh của thị trường.
- Hoạt động call margin mặc dù đã được xây dựng công cụ để tự động hóa xử lý nhưng do thanh khoản của một số cổ phiếu khi thị trường có biến động cần có sự can thiệp của nghiệp vụ và quá trình vận hành này còn chưa ổn định nên vẫn phải bố trí nhân sự để theo dõi.
- Bộ phận quản trị rủi ro tiếp tục hoàn thiện bộ chính sách và tự động hóa quy trình thẩm định cho vay theo hệ thống, nhằm giảm thiểu thời gian thẩm định của nhân viên và các yếu tố mang tính chủ quan.
- Kịp thời cập nhật các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh chứng khoán, đảm bảo việc tuân thủ quy định khi đưa ra các sản phẩm mới đáp ứng tính linh hoạt của thị trường.

Công nghệ thông tin

Công nghệ tiên phong kết nối

Tiếp tục thực hiện sứ mệnh “Go online – Go Direct”, VNDIRECT là công ty chứng khoán tiên phong trên thị trường về áp dụng công nghệ thông tin vào lĩnh vực tài chính.

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ mạnh mẽ

Các dự án lớn của VNDIRECT tiếp tục được đầu tư hoàn thiện như dự án Pro-Trade, cụm máy chủ thông minh, hệ thống Data Center kỳ vọng giúp VNDIRECT khẳng định sức mạnh nền tảng trong hạ tầng kỹ thuật, gia tăng chất lượng sản phẩm, độ an toàn, bảo mật thông tin và đáp ứng các tiêu chuẩn triển khai các dịch vụ phái sinh trong tương lai.

Pro-Trade là một nền tảng giao dịch cho nhà đầu tư, với các tính năng ưu việt, tốc độ xử lý lệnh của Pro-trade lên đến 5000 lệnh/s, chỉ bằng ½ tốc độ xử lý của HNX, độ trễ trung bình chỉ là 40 ms, nhanh nhất trên thị trường. Năm 2018, Pro-trade đã đạt cộc mốc 120.000 tài khoản đăng nhập trong 1 tháng.

Ứng dụng phân tích, giao dịch và kết nối

Các khách hàng của VNDIRECT có lẽ không còn xa lạ với các sản phẩm ứng dụng kỹ thuật hỗ trợ đầu tư. Các sản phẩm này mang đến cho nhà đầu tư nhiều hơn các tiện ích, thông tin, nhận định và các trải nghiệm giao dịch đồng bộ mà chưa một công ty chứng khoán nào trên thị trường làm được.

Năm 2018 đánh dấu sự ra đời của một loạt sản phẩm công nghệ mới của VNDIRECT, có nhiệm vụ hỗ trợ nhà đầu tư trong việc tăng tốc độ, tính chính xác và hiệu quả cho nhà đầu tư khi tham gia giao dịch.

Bộ Lệnh điều kiện phái sinh (Stop & Trailing Stop)

Đây là công cụ đặc lực cho nhà đầu tư tham gia thị trường phái sinh có thể theo sát thị trường để tận dụng cơ hội và giảm thiểu rủi ro tối đa. Nhà đầu tư hoàn toàn có thể “Mua đáy, Bán đỉnh” với công cụ này.

Dchart 1 phút + 10 bước giá phái sinh

Đây là công cụ phân tích hỗ trợ giao dịch phái sinh, giúp đưa thông tin chi tiết, nhanh chóng về thị trường tới cho khách hàng, giúp khách hàng phân tích thông tin và ra quyết định chính xác trước các biến động của thị trường.

DolFin – Destop

Đây là ứng dụng dành cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp, nhằm chuyên nghiệp hóa việc đầu tư của khách hàng thông qua các tính năng riêng biệt đảm bảo tốc độ, tính chính xác cho các nhà đầu tư.

Triển khai Mobile App

IOS sử dụng công nghệ mới nhất và hỗ trợ thêm nhiều tính năng nâng cao tăng trải nghiệm giao dịch của khách hàng.

Trực tuyến hóa các sản phẩm tài chính:

Giúp Cấp/ rút hạn mức Online, giúp giảm thủ tục giấy tờ cho khách hàng, tăng tính linh hoạt, tiện lợi trong việc cấp rút hạn mức trên các kênh trực tuyến của VNDIRECT

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

2.1 Triển vọng thị trường năm 2019

Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô năm 2019

Tăng trưởng kinh tế chậm lại trong năm 2019 nhưng vẫn duy trì ở mức cao nhờ sự mở rộng mạnh mẽ của sản xuất công nghiệp và nhu cầu tiêu dùng khá quan

Chúng tôi dự báo tăng trưởng sẽ giảm xuống trong năm 2019 sau mức tăng mạnh trong giai đoạn 2017-18. Tăng trưởng GDP thực năm 2019 ước tính đạt 6,6%, sát với kỳ vọng thị trường và thấp hơn mục tiêu của Chính phủ cho năm 2019 trong khoảng 6,8%. Theo chúng tôi, nhu cầu trong nước vẫn là yếu tố quan trọng trong tăng trưởng chung với sự tăng trưởng mạnh của ngành bán lẻ và du lịch.

Trong năm 2018, lạm phát được kiểm soát nhờ sự nhất quán của Chính phủ trong điều hành và giá dầu chỉ gia tăng ngắn hạn vào cuối năm. Chúng tôi dự báo tỷ lệ lạm phát chung năm 2019 đạt 3,9%, thấp hơn dự báo bình quân từ Bloomberg ở mức 4,0%.

Chúng tôi dự báo tiền đồng sẽ mất giá khoảng 2,0% trong năm 2019 do mặc dù có nhiều yếu tố bên ngoài có thể ảnh hưởng đến cán cân cung-cầu trong ngắn hạn, giá trị của đồng tiền vẫn sẽ được dẫn dắt bởi yếu tố nội tại. Năm 2019, chúng tôi ước tính thặng dư tài khoản vãng lai giảm xuống còn 2,5% GDP từ mức 3,0% trong năm 2018 do đã tăng trưởng xuất khẩu giảm xuống. Tuy nhiên, chúng tôi cũng cho rằng áp lực vốn bên ngoài sẽ giảm đáng kể do Fed trở nên ôn hòa hơn và điều này sẽ giảm bớt áp lực mất giá lên tiền đồng. Chính phủ cũng thực hiện các biện pháp để kiểm soát lạm phát và không phá giá tiền đồng để kích thích xuất khẩu. Vì vậy, chúng tôi dự báo tiền đồng sẽ không mất giá mạnh trong năm 2019.

Rủi ro đối với triển vọng kinh tế năm 2019

Theo chúng tôi, rủi ro chính đối với triển vọng kinh tế của Việt Nam là ảnh hưởng tiêu cực đến từ các yếu tố bên ngoài, bao gồm đồng USD mạnh lên và lãi suất tiếp tục tăng, dòng vốn tiếp tục rút khỏi các tài sản rủi ro do mức ngại rủi ro toàn cầu gia tăng và chiến tranh thương mại leo thang. Về phía trong nước, chính sách tài khóa thận trọng quá mức và sự trì trệ trong cải cách DNNN có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng dài hạn và nền tảng cấu trúc kinh tế. Ngoài ra, điều kiện tín dụng trong nước là yếu tố quan trọng cần theo dõi. Việc trì hoãn chính sách thắt chặt tiền tệ có thể dẫn đến áp lực lạm phát tăng lên và rủi ro cho tăng trưởng trong tương lai.

Dự báo thị trường chứng khoán 2019

Chúng tôi dự báo VNINDEX sẽ kết thúc năm 2019 ở mức 990 điểm, tăng 11% so với năm 2018.

Chúng tôi cho rằng P/E của VNINDEX có thể sẽ gặp những áp lực giảm trong năm 2019 do:

- Dòng tiền khỏi ngoại có thể tiếp tục rút ra từ các thị trường mới nổi và tìm đến các tài sản an toàn hơn do khả năng FED tiếp tục nâng lãi suất và triển vọng kinh tế toàn cầu xấu đi.
- Lợi suất trái phiếu của Việt Nam có thể tăng lên năm 2019, dù không đáng kể, cũng sẽ làm tăng chi phí vốn chủ sở hữu lên.

Chúng tôi kỳ vọng P/E của thị trường có thể giảm 5% về mức 14,7x, kèm với mức tăng 16,4% của lợi nhuận các DN niêm yết đưa đến dự báo tăng trưởng khoảng 11% của chỉ số VNINDEX, tương ứng với mức 990 điểm vào cuối năm 2019. Dù vậy, chỉ số hoàn toàn có thể vượt quá mốc này trong nửa đầu 2019 nhờ những tin tức khả quan có thể được đưa ra về sự xuống thang của chiến tranh thương mại hay chính sách tài khóa mở rộng của Trung Quốc nhưng sự lạc quan có thể không được kéo dài sang 6 tháng cuối năm do khả năng nền kinh tế tiếp tục chậm lại ở Mỹ, và cũng có thể là ở Trung Quốc.

2.2 Mục tiêu năm 2019:

Thúc đẩy tăng trưởng quy mô nguồn vốn: Năm 2019, VNDIRECT tiếp tục huy động vốn bổ sung cho hoạt động kinh doanh thông qua việc phát hành trái phiếu với quy mô dự kiến phát hành là 1500 tỷ. VNDIRECT tiếp tục hướng tới phát hành cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp, bao gồm các tổ chức tín dụng và các quỹ đầu tư trong và ngoài nước.

Nâng cao năng lực trong hoạt động cho vay ký quỹ và hoạt động trên thị trường vốn: VNDIRECT tiếp tục nâng cao năng lực nguồn vốn để phục vụ cho các nghiệp vụ cho vay ký quỹ và hoạt động đầu tư trên thị trường vốn. Trong đó, nguồn vốn phục vụ cho hoạt động cho vay ký quỹ tối đa tiếp tục được duy trì ở mức 6000 tỷ như năm 2018. Trên thị trường vốn, VNDIRECT tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư và phân phối trên thị trường, trong đó vẫn tập trung vào các giao dịch trên thị trường trái phiếu (debt capital market).

Tăng trưởng tỷ lệ ROE, ROA so với năm 2018: Năm 2018 kết quả kinh doanh của VNDIRECT tương đối tốt, ROE và ROA ở mức trung bình. VNDIRECT đặt kỳ vọng tổng doanh thu năm 2019 tăng trưởng tối thiểu 10% so với năm trước và các tỷ suất sinh lời cao hơn so với năm 2018.

Để thực hiện được các mục tiêu trên, Công ty đẩy mạnh:

- Tăng cường hiệu quả và giám sát chất lượng hoạt động kinh doanh
- Xây dựng năng lực tổ chức và nguồn lực kinh doanh
- Nhiệm vụ đầu tư nền tảng chuyển dịch sang nền tảng kinh doanh số
- Đa dạng hóa dịch vụ chứng khoán

2.3 Kế hoạch lợi nhuận năm 2019

Trong năm 2019 Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế (hợp nhất) như sau:

| STT | Chỉ tiêu (Tỷ đồng) | Kế hoạch 2019 | Thực hiện 2018 | Tăng trưởng so với 2018 |
|-----|---------------------------|---------------|----------------|-------------------------|
| 1 | Doanh thu | 1,797 | 1,635 | 10% |
| 2 | Chi phí | 1,187 | 1,197 | -1% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 487 | 373 | 31% |

Trên đây là báo cáo tình hình kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT, Ban Tổng Giám Đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Thay mặt Ban Tổng Giám Đốc, tôi gửi lời cảm ơn đến các Quý cổ đông, khách hàng và đồng nghiệp đã liên tục ủng hộ VNDIRECT vững bước vượt qua khó khăn và phát triển bền vững. Tôi kính chúc các Quý cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM MINH HƯƠNG



Số: 18/163019/BC-BKS

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính thưa Quý vị cổ đông Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT;
- Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 của Công ty CP chứng khoán VNDIRECT;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh và công tác quản trị điều hành của Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT trong năm 2018.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT (VNDIRECT) các nội dung sau:

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tính đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông năm 2019, Ban kiểm soát (“BKS”) Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT gồm có 3 thành viên:

- Bà Hoàng Thúy Nga - Trưởng ban
- Bà Huỳnh Thanh Bình Minh - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Minh Hạnh – Thành viên

Trong năm 2018, căn cứ vào Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát (BKS) đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau đây:

- BKS đã phối hợp với Ban điều hành để thực hiện hai đợt đánh giá tình hình triển khai kế hoạch kinh doanh cũng như thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2018;
- BKS thực hiện việc giám sát kiểm tra tình hình tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, qui chế của Công ty cũng như tính hợp lý trong việc điều hành kinh doanh và phân bổ nguồn lực để triển khai các kế hoạch kinh doanh;
- BKS cũng đồng thời phối hợp với Ban điều hành thực hiện kiểm tra chi tiết một số nghiệp vụ và chức năng nhiệm vụ, qui trình hoạt động của một số bộ phận như:
 - Xây dựng cơ cấu tổ chức chung của Công ty và một số phòng ban cụ thể như: Khách hàng cao cấp, Nhân sự;
 - Bộ phận phát triển công nghệ và sản phẩm.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá hoạt động kinh doanh

☛ Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh 2018

(Đơn vị: tỷ đồng)

| Chi tiêu | Kế hoạch 2018 | Thực hiện 2018 | Thực hiện 2017 | % Hoàn thành KH 2018 | Tăng trưởng 2018 |
|----------|---------------|----------------|----------------|----------------------|------------------|
| | | | | | |

| | | | | | |
|--------------------------------|---------|---------|---------|------|------|
| Doanh thu (tỷ đồng) | 1,849.7 | 1,634.6 | 1,258.8 | 88% | 30% |
| Chi phí (tỷ đồng) | 1,003.9 | 1,196.6 | 678.4 | 119% | 76% |
| Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng) | 845.8 | 438.0 | 580.4 | 52% | -25% |
| Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng) | 680.2 | 373.1 | 481.0 | 55% | -22% |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018)

BKS có một số ý kiến đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty như sau:

| Stt | Mục tiêu | Đánh giá kết quả thực hiện |
|-----|--|--|
| 1 | Tiếp tục tăng thị phần MG. | Duy trì được tăng trưởng giá trị giao dịch và tài khoản active trên các thị trường. (Từ 30% ~ 40%). Duy trì được vị thế số 1 TT phái sinh, Số 2 HNX, Số 2 Upcom và số 4 HSX. |
| 2 | Kỳ vọng doanh thu năm 2018 tăng trưởng tối thiểu 25% so với năm trước. Kế hoạch đặt ra tăng trưởng 50%. | Tăng trưởng doanh thu vượt kỳ vọng ~ 30% (Nếu chi tính DT thuần là 27%). Trong đó: <ul style="list-style-type: none"> - DT hoạt động môi giới tăng 50%. - DT hoạt động tài chính tăng 26% nhưng có xu hướng giảm. - Các hoạt động tự doanh, KHTC + IB không đạt kế hoạch. Nhưng so với kế hoạch giao thị chỉ đạt 88%. |
| 3 | Chi phí mục tiêu tăng 150% chi phí vào tăng qui mô nhân sự, đầu tư hạ tầng. | <ul style="list-style-type: none"> - Chi phí tăng so với kế hoạch 19% và tăng 76% so với năm 2017. - Các nguyên nhân tăng phí: Ngoài các loại phí liên quan tới doanh thu (hoa hồng, phí trả sò, do chính sách đánh giá lại danh mục đầu tư ...) thì việc tăng phí so với 2017 ở các nguyên nhân: <ul style="list-style-type: none"> • Chi phí theo nhân sự: tăng theo số lượng nhân sự tăng, tăng phần đóng BHXH theo lộ trình của luật; • Tăng phí khấu hao TSCĐ; • Tăng chi phí văn phòng (do tăng người). ⇒ Các chi phí quản lý không tăng so với kế hoạch. ⇒ Hiệu quả trung bình của nhân sự giảm? |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế 680 tỷ | Không đạt kế hoạch đề ra (VNdirect đặt kế hoạch quá cao). Lợi nhuận sau thuế đạt 55% so với kế hoạch và giảm 22% so với năm 2017. |

| Stt | Mục tiêu | Đánh giá kết quả thực hiện |
|-----|--|--|
| 5 | Duy trì ROE, ROA tương đương năm 2017. | Không đạt kế hoạch đề ra về tỷ suất sinh lời - ROA giảm từ 6% → 4% - ROE giảm từ 19% → 14% |

Đánh giá: Cần đẩy mạnh hoạt động tự doanh, IB, khối KHTC và hoạt động của chi nhánh HCM.

So sánh với các công ty cùng ngành

| Chỉ tiêu | VND | SSI | VCSC | HSC | FPTS | SHS |
|--|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| Kết quả hoạt động kinh doanh | | | | | | |
| <i>Doanh thu thuần</i> | 1,546 | 3,598 | 1,821 | 2,350 | 695 | 1,274 |
| <i>Chi phí HĐKD</i> | 488 | 1,616 | 470 | 1,329 | 136 | 612 |
| <i>Chi phí QLDN</i> | 296 | 158 | 106 | 181 | 51 | 53 |
| <i>Lợi nhuận HĐKD</i> | 762 | 1,824 | 1,246 | 840 | 509 | 609 |
| <i>Lợi nhuận sau thuế</i> | 409 | 1,421 | 823 | 675 | 490 | 358 |
| <i>Số lượng nhân sự</i> | 830 | 935 | 221 | 588 | 318 | |
| Tốc độ tăng trưởng 2018/2017 | | | | | | |
| <i>Tăng trưởng Doanh thu Thuần</i> | 27% | 26% | 19% | 53% | 120% | 17% |
| <i>Tăng trưởng chi phí</i> | 77% | 40% | 1% | 78% | 52% | 35% |
| <i>Tăng trưởng LN HDKT</i> | 8% | 21% | 29% | 22% | 162% | 2% |
| Các chỉ tiêu tài chính | | | | | | |
| <i>ROE 2018</i> | 14% | 16% | 23% | 22% | 25% | 19% |
| <i>ROA 2018</i> | 4% | 6% | 13% | 13% | 20% | 7% |
| <i>Qui mô tổng tài sản</i> | 31% | 27% | 2% | -21% | 39% | 18% |
| <i>Vòng quay tổng tài sản 2018</i> | 0.15 | 0.15 | 0.28 | 0.45 | 0.28 | 0.26 |
| <i>Đòn bẩy nợ 2018</i> | 3.54 | 2.65 | 1.79 | 1.72 | 1.27 | 2.61 |
| <i>Tỷ số thanh toán hiện hành 2018</i> | 1.44 | 1.63 | 2.34 | 2.31 | 4.36 | 3.72 |
| Chỉ tiêu hiệu quả nhận sự | | | | | | |
| <i>Lợi nhuận gộp/nhân viên</i> | 1,118 | 2,162 | 6,114 | 1,737 | 1,759 | |
| <i>Chi phí QL/nhân viên</i> | 368 | 186 | 479 | 309 | 159 | |

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng các Công ty)

- Tốc độ tăng trưởng Doanh thu của VNDIRECT đạt 27% ở mức tương trung bình khá so với các Công ty có qui mô doanh thu trên 1.000 tỷ. Tuy nhiên các hoạt động tăng trưởng nhân sự và chi phí chưa mang lại doanh thu tương ứng nên lợi nhuận sau thuế của Công ty chỉ được 8% ở mức rất thấp so với các Công ty khác.
- Chi phí trung bình/nhân viên của VNDirect còn cao trong khi Lợi nhuận gộp/nhân viên chưa tương xứng. Tuy nhiên phân tích về thu nhập của VNDirect thì không

cao → cần xem thêm tính hiệu quả nhân sự.

- So với các công ty đầu ngành, VNDIRECT có các chỉ tiêu ROE 14%, ROA 4% cho thấy hiệu quả sử dụng vốn và tài sản thấp hơn so với năm trước và đang thấp hơn các công ty khác. Do vậy công ty cần phát huy hơn nữa để đem lại nhiều lợi ích hơn cho các cổ đông.
- Cơ cấu tài sản ngắn hạn và dài hạn vẫn đảm bảo tỷ số thanh toán hiện hành được giữ ở mức an toàn (1.44 lần).

2. Đánh giá thực hiện các mục tiêu khác

↳ Các mục tiêu vốn, tổng tài sản

| Stt | Mục tiêu | Đánh giá kết quả thực hiện |
|-----|--|--|
| 1 | Tăng vốn điều lệ theo tờ trình ĐHCĐ | Trong năm 2018 VNDirect đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 2.204 tỷ (Tăng 654 tỷ) bằng việc: <ul style="list-style-type: none"> - Chào bán thành công ~ 50 triệu cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu; - Chia cổ tức bằng cổ phiếu thưởng ~ 15 triệu cổ phiếu. |
| 2 | Tiếp tục huy động thêm 1.000 tỷ đồng trái phiếu từ các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước. Quy mô tổng tài sản năm 2018 dự kiến tăng thêm 30% với năm 2017 | Hoàn thành huy động 1.000 tỷ trái phiếu (BBĐH năm 2017) → tổng dư ~ 1.226 tỷ. Các trái phiếu phát hành trên chịu lãi suất năm từ 8,8% - 9,3% Quy mô tổng tài sản tăng 31% |
| 3 | Tăng quy mô vốn cho hoạt động ký quỹ: Dự kiến tăng quy mô vốn phục vụ cho vay ký quỹ tối đa lên 6.000 tỷ đồng. Đặt mục tiêu duy trì đà tăng trưởng dư nợ từ 20% đến 30%, đồng thời quản trị rủi ro cho vay | Với việc tăng vốn CSH ~ 3.000 tỷ; vay TP ~ 1.226 tỷ và hạn mức vay vốn Ngân hàng thì Công ty hoàn toàn đạt mục tiêu quy mô vốn 6.000 tỷ cho hoạt động ký quỹ. Tuy nhiên ngoài yếu tố khách quan của thị trường và chủ quan của Công ty nên chỉ tiêu tăng trưởng dư nợ chưa đạt mục tiêu: <ul style="list-style-type: none"> - Mức cao nhất tháng 4/2018 ~ 5.200 tỷ (50%) - Mức Trung bình năm chỉ đạt ~ 3.500 tỷ (2%) |

↳ Đánh giá hoạt động quản trị

- Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. Công ty cũng đã tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Đánh giá chi tiết một số hoạt động quản trị theo mục tiêu HĐQT đề ra

| Stt | Mục tiêu | Đánh giá kết quả thực hiện |
|-----|--|---|
| 1 | Về hoạt động công nghệ: Định hướng là định chế tài chính công nghệ, nâng cao hiệu quả cho các hoạt động cốt lõi cho cả mảng cơ sở và phái sinh | VỀ Hạ tầng: Dự án trung tâm dữ liệu mới được đầu tư bài bản hoàn thành trong tháng 9/2018, đồng bộ và sử dụng công nghệ tiên tiến giúp cho việc quản lý vận hành đơn giản hơn: <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ chuyển mạch của hệ thống tăng 40 lần, dung lượng tài nguyên hiện tại gấp 3 lần |

| Stt | Mục tiêu | Đánh giá kết quả thực hiện |
|-----|---|---|
| | | <p>trung tâm dữ liệu cũ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự đồng bộ về mặt công nghệ không những giúp cho việc mở rộng dễ dàng mà còn hạn chế những sai sót trong việc cấu hình, nâng cấp. - Trung tâm dữ liệu được đặt ở nhà cung cấp chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế TIER III, đảm bảo toàn bộ hạ tầng được vận hành trong điều kiện tốt nhất. Giám thiểu rủi ro do sự cố về trung tâm dữ liệu. <p><u>Về các dự án phần mềm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục qui hoạch, tối ưu các chức năng cho người dùng; - Chuẩn bị sẵn sàng các phát triển và nâng cấp mới theo lộ trình |
| 2 | <p>Về quản trị doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực cung cấp sản phẩm và quản trị sản phẩm; - Hệ thống quản trị khách hàng; - Quản trị nhân sự: áp dụng BSC tới cấp quản lý và hoàn thiện PKI | <p><u>Một số đầu việc triển khai:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn hóa lại các qui trình phục vụ khách hàng và tự động hóa tối đa. - Phân loại và đóng gói sản phẩm theo KH mục tiêu để có Phương thức chăm sóc KH hiệu quả hơn. - Hoàn thiện lại sơ đồ tổ chức theo phân khúc khách hàng, tổ chức dịch vụ. <p>Để tiếp tục nâng cao hiệu quả nhân sự VNDirect có kế hoạch thực hiện một số việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã và đang tiếp tục rà soát lại cơ chế lương kinh doanh + siết chặt tuyển dụng đầu vào. - Giám sát hiệu quả các nhân sự chuyên gia, gắn liền với kế hoạch của các khối kinh doanh |
| | Củng cố DV ngân hàng đầu tư: tư vấn niêm yết, phát hành, CPH, thoái vốn | Năm 2018 thay mới hầu hết nhân sự của bộ phận này. Lợi nhuận gộp (Doanh thu – chi phí trực tiếp) bị âm. |
| | Duy trì kỉ luật đối với hoạt động tự doanh, chiến lược đầu tư thận trọng | Năm 2018 hoạt động này không có gì nổi bật. Ngoài việc tiếp tục dự phòng các trạng thái đầu tư thì hoạt động trading chỉ mang lại doanh thu rất khiêm tốn. |

3. Đánh giá hệ thống kế toán

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.
- Ban Kiểm Soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông, đã được kiểm toán bởi Công ty DELOITTE, là thể hiện

trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

Trên đây là toàn văn báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHCĐ, Ban kiểm soát kính đề nghị các quý vị cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo trên.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban

Hoàng Thúy Nga



Số: 182/2019/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Về việc thông qua các nội dung về BCTC năm 2018 đã kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2018, lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019, chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, chính sách thưởng kinh doanh, Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc, phát hành cổ phiếu và trái phiếu của Công ty, chào bán chứng quyền có bảo đảm

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“Đại hội”) xem xét và thông qua các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán

HĐQT kính trình Đại hội thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán với một số chỉ tiêu cơ bản (theo báo cáo tài chính hợp nhất) như sau:

| Chỉ tiêu | Đơn vị (tỷ đồng) |
|---|------------------|
| 1. Tổng tài sản | 10.535 |
| 2. Nguồn vốn chủ sở hữu | 2.983 |
| 3. Doanh thu | 1.635 |
| 4. Lợi nhuận trước thuế | 438 |
| 5. Lợi nhuận sau thuế | 373 |
| 6. Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 707 |

Theo ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập thì “báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Toàn văn nội dung của Báo cáo tài chính năm 2018 và Báo cáo kiểm toán đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty: www.vndirect.com.vn. HĐQT kính trình Đại hội xem xét thông qua.

II. Phân phối lợi nhuận năm 2018

Căn cứ vào kết quả kinh doanh 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, HĐQT kính trình Đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (theo báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ) như sau:

| STT | CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN (Tỷ đồng) |
|-----|--|-------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế năm 2018 | 414,721 |
| 2 | Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% lợi nhuận sau thuế) | 20,736 |
| 3 | Quỹ dự trữ bắt buộc (5% lợi nhuận sau thuế) | 20,736 |
| 4 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | 41,859 |
| 5 | Lợi nhuận còn lại năm 2018 để phân phối cho cổ đông | 331,390 |
| 6 | Lợi nhuận còn lại của các năm trước | 712,006 |
| 7 | Chia cổ tức cho cổ đông | 216,620 |
| 8 | Trả cổ tức bằng cổ phiếu | 150,994 |
| 9 | Tổng lợi nhuận còn lại | 675,83 |
| 10 | Trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền (5%) | 104,283 |
| 11 | Tổng lợi nhuận giữ lại chưa phân phối | 571,500 |

III. Lựa chọn tổ chức kiểm toán năm 2019

HĐQT Công ty kính trình Đại hội thông qua việc lựa chọn thuê một trong các công ty kiểm toán có tên dưới đây là tổ chức kiểm toán được chấp thuận để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty năm 2019: (i) Công ty TNHH KPMG; (ii) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; (iii) Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam; (iv) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Đây là các tổ chức kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép thực hiện kiểm toán đối với các công ty niêm yết, hoàn toàn độc lập với Công ty và các cán bộ quản lý của Công ty.

Để việc lựa chọn đơn vị kiểm toán được hiệu quả, kính trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thẩm tra, đàm phán, quyết định lựa chọn một trong các Công ty nêu trên để ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2019 của Công ty.

IV. Chi trả thù lao HĐQT và BKS

HĐQT Công ty xin được báo cáo trước Đại hội về việc trả thù lao cho HĐQT, BKS như sau:

* Tổng số tiền thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2018 và 04 tháng đầu năm 2019 là 800 triệu đồng (trong năm 2018 là 600 triệu đồng, 4 tháng đầu năm 2019 là 200 triệu đồng), trong đó: Số tiền thù lao chi trả cho mỗi thành viên HĐQT là 07 triệu đồng/người/tháng; Số tiền thù lao chi trả cho mỗi thành viên BKS là 5 triệu đồng/người /tháng.

* Tiền thù lao sẽ chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS từ tháng 5 năm 2019 như sau: Số tiền thù lao chi trả cho mỗi thành viên HĐQT là 07 triệu đồng/người/tháng; Số tiền thù lao chi trả cho mỗi thành viên BKS là 5 triệu đồng/người /tháng.

Thù lao trả cho các thành viên HĐQT, BKS được Công ty chi trả theo thời gian đảm nhiệm chức vụ thực tế của từng thành viên, chi trả định kỳ hàng tháng.

V. Chính sách thưởng, bổ sung lương kinh doanh cho Ban điều hành và cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua chính sách thưởng và bổ sung lương kinh doanh (gọi chung là thưởng kinh doanh) cho Ban điều hành và cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty như sau:

Giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định cụ thể việc trích và thực hiện thưởng kinh doanh năm tài chính 2018 cho các cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty dựa trên kết quả kinh doanh đạt được trong năm tài chính 2018, với mức thưởng kinh doanh không vượt quá 5% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty (theo báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ) nhân với tỷ lệ hoàn thành so với kế hoạch.

Trong năm 2019 Công ty sẽ tiếp tục thực hiện chính sách thưởng kinh doanh cho Ban điều hành và cán bộ chủ chốt của Công ty theo nguyên tắc: Nếu kết thúc năm tài chính 2019 mà kết quả kinh doanh của Công ty có lợi nhuận sau thuế (hợp nhất) đạt hoặc vượt mức kế hoạch đề ra thì Ban Điều hành và các cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty sẽ được thưởng kinh doanh với mức và trên cơ sở như sau dựa trên mức lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ: (i) mức thưởng kinh doanh bằng 5% tổng lợi nhuận sau thuế nếu đạt hoặc vượt mức kế hoạch; và (ii) nếu vượt kế hoạch thì thưởng thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Trường hợp kết quả kinh doanh năm 2019 chưa đạt kế hoạch thì mức thưởng sẽ chỉ được tính theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch kinh doanh. Giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định cụ thể việc trích và thực hiện thưởng kinh doanh phù hợp với quy định và thực tế hoạt động của Công ty.

VI. Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty

HĐQT Công ty vẫn tiếp tục thống nhất việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty.

Căn cứ theo quy định tại Điều 32.1 của Điều lệ Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty.

VII. Thông qua việc phát hành cổ phiếu, trái phiếu của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu và trái phiếu của Công ty. Tuy nhiên, cho đến nay Công ty chưa triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi do điều kiện thị trường không thuận lợi. Do đó, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi với thời gian thực hiện trong năm 2019 và/hoặc năm 2020 và theo các phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu cụ thể được đính kèm theo Tờ trình này.

VIII. Thông qua việc chào bán chứng quyền có bảo đảm

Ngày 26/12/2017, ĐHĐCĐ Công ty đã biểu quyết thông qua việc chào bán và kinh doanh chứng quyền có bảo đảm. Tuy nhiên, do các yếu tố khách quan từ phía Cơ quan quản lý Nhà nước nên cho đến nay Công ty vẫn chưa thực hiện việc chào bán chứng quyền có bảo đảm. Bởi vậy, tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm nay Công ty kính trình quý cổ đông biểu quyết thông qua việc VNDIRECT chào bán chứng quyền có bảo đảm với các nội dung như sau:

- Thông qua chủ trương việc VNDIRECT chào bán chứng quyền có bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan. VNDIRECT sẽ thực hiện chào bán, niêm yết chứng quyền có bảo đảm, tạo lập thị trường cho chứng quyền có bảo đảm, giao dịch chứng quyền có bảo đảm, môi giới và tư vấn đầu tư chứng quyền có bảo đảm.

- Thông qua tổng giá trị chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán tối đa là 25% tổng giá trị vốn khả dụng của VNDIRECT theo báo cáo tài chính quý gần nhất tính đến thời điểm thực hiện chào bán chứng quyền.
- Thông qua phương án bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của VNDIRECT đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm trong trường hợp VNDIRECT bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản. Cụ thể:
 - Trường hợp VNDIRECT bị mất khả năng thanh toán thì các nguồn sau sẽ được sử dụng để thanh toán các nghĩa vụ của VNDIRECT đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm: Tài sản phòng ngừa rủi ro cho chứng quyền có bảo đảm có trên tài khoản tự doanh; Tài sản bảo đảm thanh toán đã được VNDIRECT ký quỹ tại ngân hàng lưu ký cho các đợt phát hành chứng quyền có bảo đảm; Bảo lãnh thanh toán cho chứng quyền có bảo đảm (nếu có). Trường hợp các nguồn trên không đủ để thanh toán, quyền lợi của người sở hữu chứng quyền có bảo đảm sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật liên quan đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.
 - Trường hợp VNDIRECT bị hợp nhất, sáp nhập thì sẽ áp dụng theo quy định của Luật doanh nghiệp về hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp.
 - Trường hợp VNDIRECT bị giải thể, phá sản thì sẽ áp dụng theo quy định của pháp luật về giải thể, phá sản doanh nghiệp.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT: (i) quyết định thời điểm chào bán và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai các hoạt động chào bán và kinh doanh chứng quyền có bảo đảm như nêu trên; (ii) quyết định cụ thể về từng đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm, bao gồm: lựa chọn tài sản cơ sở, quyết định quy mô cho từng đợt chào bán; (iii) sửa đổi, bổ sung điều lệ cho phù hợp với quy định của pháp luật để đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc chào bán và kinh doanh chứng quyền có bảo đảm; và (iv) quyết định tất cả các vấn đề khác có liên quan đến chào bán và kinh doanh chứng quyền có bảo đảm.

Trên đây là các nội dung HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

PHẠM MINH HƯƠNG





PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

I. Chào bán cổ phiếu ra công chúng

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 220.430.169 cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : Tối đa là 55.110.000 cổ phiếu
6. Giá chào bán : Giao cho HĐQT quyết định giá chào bán căn cứ theo điều kiện thực tế khi thực hiện thủ tục phát hành.
HĐQT sẽ xác định mức giá chào bán dựa trên nguyên tắc cân đối giữa giá trị thị trường của cổ phiếu VND và giá trị sổ sách của cổ phiếu VND tại thời điểm thực hiện thủ tục chào bán.
7. Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá) : Tối đa là 551.100.000.000 đồng
8. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
9. Phương thức chào bán : Theo phương thức thực hiện quyền
10. Tỷ lệ thực hiện quyền : 4:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền, 04 quyền được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm)
11. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 543 cổ phần, sẽ được hưởng 543 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 200 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 200 quyền mua cho nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho người thứ ba.
12. Nguyên tắc làm tròn xuống, xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư từ chối mua : Số lượng cổ phần chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ bị hủy
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 543 cổ phiếu, sẽ được hưởng 543 quyền mua. Khi đó, số cổ phiếu

phát hành thêm mà A được mua là 135,75 cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế được mua là 135 cổ phiếu; 0,75 cổ phiếu sẽ bị hủy.

13. Thời gian thực hiện : Dự kiến trong năm 2019 hoặc năm 2020
14. Chào mua công khai : Đồng ý cho Nhà đầu tư (*được HĐQT lựa chọn*) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (*tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến dưới 10% cổ phiếu trong thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó*).
15. Mục đích chào bán : Chào bán cổ phiếu nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty, như: bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch chứng khoán ký quỹ, bổ sung vốn nâng cao năng lực tài chính của Công ty để thực hiện các hợp đồng bảo lãnh phát hành, bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư tự doanh chứng khoán; bổ sung vốn cho việc cung cấp dịch vụ/ thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán phái sinh, chứng quyền có bảo đảm, bổ sung vốn cho các hoạt động hợp pháp khác của Công ty.
16. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : 0%
17. Phương án sử dụng vốn : Nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu dự kiến sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty theo mục đích nêu trên căn cứ theo thực tế nguồn vốn của Công ty khi thực hiện việc chào bán. Giao cho HĐQT căn cứ theo tình hình cụ thể của Công ty để cân đối sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán chứng khoán trên cơ sở đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.
18. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến : Trong trường hợp cổ phần đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay ngân hàng, vay từ cá nhân, tổ chức khác...
19. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành : Trong đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phần dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành

- để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.
20. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.
21. Đăng ký lưu ký chứng khoán, đăng ký niêm yết bổ sung : Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thành công sẽ được đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại VSD và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong vòng 30 ngày ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.
22. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị : Ngoài các nội dung ủy quyền đã đề cập, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thêm các nội dung sau:
- Hoàn chỉnh, quy định chi tiết phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền, phù hợp số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm phát hành và tình hình thị trường chứng khoán để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
 - Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu kinh doanh thực tế của Công ty;
 - Thực hiện các công việc/thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động kinh doanh của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phiếu;
 - Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được, nếu có) để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
 - Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán;

- Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, niêm yết và đăng ký bổ sung cổ phiếu.

II. Chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : Tối đa bằng 3% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành
5. Giá chào bán : Giao cho HĐQT quyết định giá chào bán căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện chào bán
6. Đối tượng chào bán : Người lao động của Công ty theo danh sách do HĐQT phê duyệt
7. Phương thức chào bán : Phát hành trực tiếp cho người lao động của Công ty theo danh sách do HĐQT phê duyệt.
8. Hạn chế chuyển nhượng : Ủy quyền cho HĐQT quyết định tại thời điểm thực hiện phát hành
9. Thời gian thực hiện : Dự kiến trong năm 2019 hoặc năm 2020
10. Mục đích chào bán : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm giữ chân nhân tài và gia tăng gắn kết đội ngũ các nhân sự chủ chốt của Công ty.
11. Phương án sử dụng vốn : Nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu dự kiến sẽ được sử dụng để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Giao cho HĐQT căn cứ theo tình hình cụ thể của Công ty để cân đối sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán chứng khoán để thực hiện những mục đích nêu trên và đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.
12. Nguyên tắc xác định giá phát hành và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành : Giá chào bán được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách và giá thị trường khi thực hiện phát hành. Để đảm bảo sự thành công của việc chào bán, Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để quy định chi tiết nguyên tắc xác định giá chào bán.

Trong đợt chào bán cổ phiếu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phần dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.
13. Đăng ký lưu ký chứng khoán, đăng ký niêm : Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thành công sẽ được đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu

yết bổ sung

ký chứng khoán Việt nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

14. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

: Ngoài các nội dung ủy quyền đã đề cập, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thêm các nội dung sau:

- Xác định danh sách người lao động được quyền mua cổ phiếu, quyết định khối lượng bán, giá bán cho người lao động;
- Quy định bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền, và/hoặc điều kiện thị trường chứng khoán để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu thực tế của Công ty;
- Thực hiện các công việc/thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung Điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động kinh doanh của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phiếu;
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, niêm yết và đăng ký bổ sung cổ phiếu.

III: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : Tối đa là 66.000.000 cổ phiếu
5. Giá chào bán : Giá chào bán được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách và giá thị trường khi thực hiện phát hành.

Để đảm bảo sự thành công của việc chào bán, Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để quy định chi tiết nguyên tắc xác định giá chào bán.

6. Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá) : Tối đa là 660.000.000.000 (Sáu trăm sáu mươi tỷ) đồng
7. Phương thức chào bán : Chào bán riêng lẻ cho các nhà đầu tư chiến lược (dưới 100 NĐT không kể các NĐT chứng khoán chuyên nghiệp)
8. Đối tượng chào bán : Nhà đầu tư chiến lược là các tổ chức nước ngoài có năng lực tài chính và kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, chứng khoán và có khả năng hỗ trợ Công ty trong lĩnh vực hoạt động chính.
9. Tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán : Những nhà đầu tư có tiềm lực tài chính mạnh, có thể hỗ trợ VNDIRECT trong hoạt động kinh doanh
 Những nhà đầu tư có mạng lưới khách hàng rộng lớn có thể hỗ trợ VNDIRECT mở rộng thị phần môi giới
 ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục xây dựng các tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư chiến lược đảm bảo
10. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán riêng lẻ sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán
11. Thời gian thực hiện : Dự kiến trong năm 2019 hoặc năm 2020
12. Mục đích chào bán : Chào bán cổ phiếu nhằm mục đích tìm được nhà đầu tư chiến lược có năng lực tài chính và hỗ trợ cho các hoạt động kinh doanh chính của Công ty. Đồng thời việc chào bán cũng nhằm tăng quy mô vốn cho các hoạt động của Công ty, bao gồm: (i) bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch chứng khoán ký quỹ theo quy định của pháp luật; (ii) nâng cao năng lực tài chính của Công ty để thực hiện các hợp đồng bảo lãnh phát hành; (iii) đầu tư tự doanh chứng khoán; (iv) cung cấp dịch vụ và thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán phái sinh, chứng quyền có bảo đảm; (v) bổ sung vốn cho các hoạt động hợp pháp khác của Công ty.
13. Phương án sử dụng vốn : Nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu dự kiến sẽ được phân bổ cho các hoạt động gồm bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán, đầu tư tự doanh chứng khoán, bổ sung vốn cho hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán, cung cấp dịch vụ và thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán phái sinh. Giao cho HĐQT căn cứ theo tình hình cụ thể của Công ty để cân đối sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán chứng khoán để thực hiện những mục đích nêu trên và đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.
14. Nguyên tắc xác định giá phát hành và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành : Trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phần dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát

- hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.
15. Đăng ký lưu ký chứng khoán, đăng ký niêm yết bổ sung : Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thành công sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.
16. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị : Ngoài các nội dung ủy quyền đã đề cập, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thêm các nội dung sau:
- Tìm kiếm, lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, quyết định khối lượng bán, giá bán cho nhà đầu tư;
 - Hoàn chỉnh, quy định chi tiết phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền, và/hoặc điều kiện thị trường chứng khoán để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
 - Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu thực tế của Công ty;
 - Thực hiện các công việc/thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung Điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động kinh doanh của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phiếu;
 - Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán;
 - Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, niêm yết và đăng ký bổ sung cổ phiếu.

IV: Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ

- | | | |
|----|----------------------------------|---|
| 1. | Tổ Chức Phát Hành | Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (“VNDIRECT”) |
| 2. | Loại hình doanh nghiệp | Công ty cổ phần |
| 3. | Trụ sở chính | Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội |
| 4. | Giấy phép thành lập và hoạt động | Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 22/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16 tháng 11 năm 2006, với đầy đủ nghiệp vụ kinh doanh, bao gồm hoạt động Môi giới chứng |

| | |
|---|---|
| | khoán, Tự doanh chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Lưu ký chứng khoán. |
| 5. Tên trái phiếu phát hành | Trái phiếu chuyển đổi Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT |
| 6. Tổng số lượng trái phiếu phát hành | Tối đa là 660.000 trái phiếu |
| 7. Mệnh giá trái phiếu | 1.000.000 Đồng Việt Nam |
| 8. Loại Trái phiếu phát hành | Trái phiếu chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm |
| 9. Đồng tiền phát hành | Đồng Việt Nam (VND) |
| 10. Lãi suất danh nghĩa trái phiếu | Không quá 10%/năm |
| 11. Kỳ hạn Trái phiếu: | Từ 1 đến 3 năm |
| 12. Mục đích phát hành trái phiếu | Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT. |
| 13. Giá phát hành | Giá chào bán trái phiếu được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu khi thực hiện phát hành. Để đảm bảo sự thành công của việc chào bán, Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để quy định cụ thể về giá phát hành trái phiếu. |
| 14. Tài liệu chứng minh Tổ Chức Phát Hành đủ điều kiện phát hành trái phiếu theo Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 | Giấy phép thành lập và hoạt động của Tổ Chức Phát Hành; Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018; Chứng từ thanh toán đầy đủ gốc, lãi trái phiếu đã phát hành trong các năm 2016, 2017, 2018; Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm 31/12/2018; |
| 15. Điều kiện, điều khoản của trái phiếu dự kiến phát hành | Giao Chủ tịch HĐQT quyết định cụ thể các điều khoản, điều kiện chi tiết trong từng đợt phát hành trái phiếu phù hợp với phương án phát hành này. |
| 16. Địa điểm tổ chức đợt phát hành | Tại trụ sở chính của Tổ Chức Phát Hành |
| 17. Số lượng đợt phát hành | Tối đa 02 đợt phát hành |
| 18. Thời điểm phát hành dự kiến | Trong năm 2019 hoặc năm 2020 |
| 19. Đối tượng mua Trái phiếu: | Chào bán cho tổ chức nước ngoài có tiềm năng về tài chính và kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính và/hoặc chứng khoán và với số lượng dưới 100 nhà đầu tư |
| 20. Điều kiện, điều khoản mua lại trái phiếu trước hạn | Tổ chức phát hành không mua lại trái phiếu trước hạn |
| 21. Điều kiện, điều khoản chuyển đổi | Trái phiếu bắt buộc chuyển đổi. Người sở hữu trái phiếu chỉ được chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phổ thông nếu: (i) đảm bảo tuân thủ các giới hạn về sở hữu cổ phần tại VNDIRECT sau chuyển đổi; (ii) không thuộc đối tượng bị cấm mua cổ phiếu VNDIRECT theo quy định |

của Điều lệ và pháp luật Việt Nam có liên quan; (iii) đã được cấp phép từ cơ quan nhà nước hoặc các đơn vị quản lý cấp trên (nếu pháp luật có quy định) để sở hữu cổ phần tại VNDIRECT.

Nếu tại thời điểm chuyển đổi, hạn mức sở hữu cổ phần dành cho các nhà đầu tư nước ngoài tại VNDIRECT không còn đủ để chuyển đổi toàn bộ số trái phiếu do nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ đã đăng ký chuyển đổi thì việc chuyển đổi số trái phiếu đó sẽ theo quyết định của HĐQT trên cơ sở tỷ lệ sở hữu trái phiếu của nhà đầu tư đó.

22. Phương thức phát hành trái phiếu
Phát hành riêng lẻ theo hình thức bán trực tiếp cho nhà đầu tư.
23. Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu
Giao cho Hội đồng quản trị quyết định và thỏa thuận với Người sở hữu trái phiếu về việc thanh toán gốc, lãi trái phiếu.
24. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ phát hành trái phiếu
Vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu sẽ được sử dụng cho việc đầu tư, kinh doanh hợp pháp của Tổ Chức Phát Hành.
25. Tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu
Toàn bộ trái phiếu phát hành sẽ được đăng ký, lưu ký tập trung tại Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (đồng thời là Tổ Chức Phát Hành) kể từ sau ngày phát hành.
26. Quyền và trách nhiệm của Nhà đầu tư mua trái phiếu
Theo phương án phát hành và các điều khoản, điều kiện của trái phiếu
27. Quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành
Sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu đúng mục đích công bố.
Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định trong các điều khoản, điều kiện của trái phiếu.
28. Trách nhiệm của Tổ chức Đăng ký, Lưu ký trái phiếu
Cung cấp các dịch vụ xác nhận số dư, xác nhận chuyển nhượng, phong tỏa, giải tỏa trái phiếu và các dịch vụ khác cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo điều khoản, điều kiện của trái phiếu.
Thực hiện cung cấp thông tin định kỳ cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018.
Quyền và nghĩa vụ khác theo điều khoản, điều kiện của trái phiếu.
29. Một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành

| Chỉ tiêu | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 | Dự kiến sau phát hành |
|----------------|----------|----------|----------|-----------------------|
| Vốn chủ sở hữu | 1.948 | 2.515 | 2.985 | 2.985 |

| | | | | |
|-------------------------|-------|--------|--------|-----|
| Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu | 1,66 | 2,21 | 2,53 | 2,7 |
| Lợi nhuận sau thuế | 186 | 481 | 375 | 450 |
| ROE | 9,55% | 19,13% | 12,56% | 15% |

(Đơn vị: tỷ đồng)

30. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành
- Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ lãi, gốc trái phiếu đến hạn trong 3 năm liên tiếp liên trước là năm 2016, năm 2017 và năm 2018.
31. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính
- Đơn vị kiểm toán đã có ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 của Tổ Chức Phát Hành
32. Cam kết công bố thông tin
- Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện công bố thông tin đầy đủ trước và sau đợt phát hành theo quy định tại Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018.
33. Giao dịch trái phiếu
- Trái phiếu không được chuyển nhượng trong tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp chuyển nhượng cho hoặc chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
34. Giá chuyển đổi
- Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo mức giá phát hành và điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để quy định cụ thể về giá chuyển đổi trái phiếu. Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh khi xảy ra các sự kiện điều chỉnh nêu tại mục 36 dưới đây.
35. Quyền chuyển đổi, Thời điểm chuyển đổi và số lượng Trái phiếu được chuyển đổi
- Trái phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Công ty sau mỗi 12 tháng từ ngày hoàn thành đợt phát hành (thời điểm UBCKNN chấp thuận/công bố thông tin về kết quả phát hành Trái phiếu chuyển đổi), với điều kiện là số lượng trái phiếu được chuyển đổi mỗi lần không ít hơn 30% tổng giá trị trái phiếu chào bán và là bội số của 10% tổng giá trị trái phiếu chào bán. Số lần chuyển đổi không nhiều hơn 3 lần. Những trái phiếu chưa được chuyển đổi trong thời hạn của trái phiếu sẽ được chuyển đổi tự động thành cổ phiếu vào ngày đáo hạn khi đáp ứng các điều kiện quy định tại Mục 21 nêu trên.
- Trong trường hợp Nhà đầu tư khi thực hiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu mà dẫn đến việc Nhà đầu tư đó và người có liên quan sở hữu từ 25% cổ phiếu đang lưu hành hoặc dẫn đến các trường hợp khác như quy định tại

Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, thì sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai. Mọi thủ tục chuyển đổi trái phiếu trong trường hợp này được thực hiện như với các Nhà đầu tư khác.

36. Điều chỉnh Giá chuyển đổi (Điều khoản chống pha loãng) Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh xuống mức thấp hơn khi Công ty (i) phát hành thêm cổ phiếu, (ii) tách cổ phần, nhập cổ phần hoặc phân loại lại các cổ phần, và (iii) các sự kiện khác (nếu có) được nêu tại các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu, các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái phiếu. Các sự kiện pha loãng nêu trên và các sự kiện khác (nếu có) mà có thể dẫn đến việc điều chỉnh giá chuyển đổi sẽ được quy định trong các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái phiếu.

Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\frac{(\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành} \times \text{Giá chuyển đổi trước điều chỉnh}) + (\text{Số lượng cổ phiếu mới phát hành thêm} \times \text{Giá cổ phiếu mới})}{(\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành} + \text{Số lượng cổ phiếu mới phát hành th$$

37. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi Khi tính số cổ phần mà người sở hữu Trái phiếu được chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn xuống theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân.
38. Thực hiện tăng vốn phục vụ cho việc chuyển đổi (nếu có) Tại thời điểm chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành. Đồng thời Công ty cũng sẽ niêm yết bổ sung, đăng ký và lưu ký số cổ phiếu mới được phát hành tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam. Cổ đông hiện hữu của Công ty không phải là trái chủ của trái phiếu chuyển đổi sẽ không mua cổ phiếu mới phát hành cho mục đích chuyển đổi Trái phiếu này.
39. Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ tiền mặt và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty
40. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT: Ngoài các nội dung ủy quyền nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:
- Quyết định thời điểm phát hành trái phiếu chuyển đổi để phù hợp với các điều kiện pháp lý và diễn biến của thị trường chứng khoán nhằm mang lại lợi ích tối ưu cho cổ đông và Công ty.
 - Lập và quy định phương án chào bán chi tiết trên cơ sở đàm phán với Nhà đầu tư chiến lược, tỷ lệ chuyển đổi, phương án xử lý trái phiếu không chào bán hết, phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán,

phương án bồi thường thiệt hại cho chủ sở hữu trái phiếu trong trường hợp không thực hiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần tại thời điểm chuyển đổi, và các điều khoản cụ thể khác trên cơ sở đảm bảo.... lợi ích của cổ đông và Công ty.

- Quyết định lựa chọn đối tượng chào bán cụ thể, lựa chọn thời điểm thực hiện chào bán và tiến hành các thủ tục liên quan để thực hiện chào bán trái phiếu.
- Quyết định các điều khoản, điều kiện chi tiết của trái phiếu chuyển đổi, các văn bản/thỏa thuận liên quan đến giao dịch trái phiếu. Quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng, quyết định/điều chỉnh giá chuyển đổi phù hợp với các điều khoản chống pha loãng trên cơ sở thỏa thuận với người mua trái phiếu chuyển đổi.
- Thực hiện phương án phát hành trái phiếu và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành trái phiếu theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước trên cơ sở phù hợp với pháp luật.
- Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh, đăng ký cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và các thủ tục khác liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và giấy phép hoạt động của Công ty.
- Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan đến việc phát hành trái phiếu, chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, niêm yết và đăng ký bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu.

